TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LV** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2023/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 30 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 16/2023/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 01 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Thanh H, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 342, ấp T, xã TH, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Chị Lê Thị H1, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 494, ấp A, xã K, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Ngô Thanh H và chị Lê Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Ngô Thanh H và chị Lê Thị H1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Giao con chung tên Ngô Lê Hoàng Y, sinh ngày 14/7/2018 cho chị Lê Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng (Cháu Ngô Lê Hoàng Y hiện đang do chị Hiền nuôi dưỡng).

Anh Ngô Thanh H tự nguyện đóng góp (Cấp dưỡng) nuôi con tên Ngô Lê Hoàng Y mỗi tháng là 2.000.000 đồng/01 tháng (Hai triệu đồng trên một tháng) đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 02 năm 2023.

Sau khi ly hôn, chị Lê Thị H1 cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Ngô Thanh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Ngô Lê Hoàng Y. Anh Ngô Thanh H không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của chị Lê Thị H1.

2.3. Về chia tài sản: Anh Ngô Thanh H và chị Lê Thị H1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Anh Ngô Thanh H và chị Lê Thị H1 thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Ngô Thanh H tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí anh H nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0016384, ngày 16/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LV, vậy anh H đã nộp xong.

2.6. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- UBND xã K;
(GCNKH số 54 ngày ĐK 09/7/2018)
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

(Đã ký)

Trần Hiến Cương